

**CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**  
**CẢNG VỤ HK MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 470/CVMN-KHTC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 5 năm 2019

V/v: Công khai ngân sách theo quy định của Luật NSNN 2015

Kính gửi: Cục Hàng không Việt Nam

Thực hiện chỉ đạo của Cục Hàng không Việt Nam tại công văn số 4250/CHK-TC ngày 14/9/2017 về việc công khai ngân sách theo quy định của Luật NSNN 2015,

Cảng vụ hàng không miền Nam đã thực hiện việc công khai đánh giá thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước quý IV và cả năm 2018 theo Mẫu biểu số 03 ban hành kèm theo Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017.

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Cảng vụ hàng không miền Nam đã thực hiện công khai trên Trang thông tin điện tử theo đúng quy định.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TC CHK;
- PGD Đ.Q.Bình;
- P.TCHC (để đăng website);
- Lưu VT,KHTC.

*Tau*



GIÁM ĐỐC

Trần Doãn Mậu

Đơn vị: Cảng vụ Hàng không miền Nam  
Chương:

## ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH

QUÝ IV NĂM 2018

(Kèm theo công văn số 470 ngày 15/12/2019 của Cảng vụ HKMN)



ĐVT: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Thực hiện năm 2018	So sánh (%)		Thực hiện năm 2018	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước		Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí							
1	Số thu phí, lệ phí	221.246	55.403	25%	108%	223.060	101%	115%
1.1	Phí	186.748	45733	24%	108%	186.811	100%	114%
	<i>Phí thẩm định cấp giấy phép ra vào khu vực hạn chế tại cảng hàng không sân bay</i>		2.294		153%	4.406		98%
	<i>Phí hải quan</i>		9.670		107%	36.249		114%
	<i>Phí nhượng quyền khai thác</i>		33.769		106%	146.156		115%
1.2	Lệ phí	34.498	9.670	28%	107%	36.249	105%	115%
	<i>Lệ phí ra vào cảng hàng không sân bay</i>		9.670		107%	36.249		115%
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	55.862	10.899	20%	65%	53.421	96%	87%
2.1	Chi sự nghiệp	55.862	10.899	20%	65%	53.421	96%	87%
a	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</i>	48.641	12.161	25%	76%	48.641	100%	102%
b	<i>Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên</i>	7.221	-1.262	-17%	-198%	4.780	66%	35%
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	116.764	30.375	26%	107%	119.709	103%	115%
3.1	Phí	82.266	20705	25%	107%	83.460	101%	115%
	<i>Phí thẩm định cấp giấy phép ra vào khu vực hạn chế tại cảng hàng không sân bay</i>		229		153%	441		97%
	<i>Phí hải quan</i>		9.670		107%	36.249		114%
	<i>Phí nhượng quyền khai thác</i>		10.806		106%	46.770		115%
3.2	Lệ phí	34.498	9.670	28%	107%	36.249	105%	115%
	<i>Lệ phí ra vào cảng hàng không sân bay</i>		9.670		107%	36.249		115%

**Ghi chú:**

- Kinh phí nhiệm vụ chi không thường xuyên thực hiện quý IV/2018 giảm 1.262 triệu đồng do trong 9 tháng đầu năm 2018, đơn vị đã thực hiện chi các khóa đào tạo, bồi dưỡng trong, ngoài nước theo kế hoạch kinh phí được duyệt và đã công khai ngân sách theo quy định. Nhưng đến ngày 09/10/2018, kinh phí đào tạo bồi dưỡng bị điều chỉnh giảm theo Quyết định số 2174/QĐ-BGTVT ngày 09/10/2018, vì vậy khoản đã chi đơn vị điều chỉnh giảm chi phí và treo công nợ chờ xử lý.